

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/HS-ST
Ngày 17 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vi Thị Quý;

Bà Lương Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 02 năm 1989, tại huyện T, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nông Thị T; có vợ: Hoàng Thị Đ1, con: Có 02 con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạm vi phạm hành chính. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Cháu: Nguyễn Thùy T1, sinh năm 2012 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Anh: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1989 (bố đẻ của bị hại); trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, có mặt.

Chị: Bé Thị V, sinh năm 1990 (mẹ đẻ của bị hại); trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1965; trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt.**
2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1964; trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt.**
3. Chị Nông Thị H, sinh năm 1987; trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt.**
4. Anh Bế Văn B, sinh năm 1980; trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt.**
5. Anh Chu Văn A, sinh năm 1984; trú tại: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, **có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/8/2021 Công an huyện Trảng Định tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân thôn N, xã C, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn về việc khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Thùy T1 bị điện giết chết ở dưới sông Thà Cạo. Sau khi tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Công an huyện Trảng Định đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành các hoạt động điều tra và xác định được:

Khoảng 08 giờ ngày 06/8/2021, Nguyễn Văn T, mượn máy bơm nước, loại máy bơm chìm (máy tôm – ngâm hoàn toàn máy bơm trong nước) có kích thước dài 30cm, đường kính phần vỏ lớn nhất 13,5cm, phần nhỏ nhất 10cm của gia đình bà Nông Thị H, đem xuống bờ sông Thà Cạo, thuộc thôn N, xã C là nơi có bãi bồi, thường xuyên có người qua lại rồi lội ra dòng nước cách bờ khoảng 1,5 mét đặt máy bơm để bơm nước lên khu ruộng Nhà Choóng thuộc thôn N của gia đình. Lắp đặt máy và vùi xong, T kéo dây điện máy bơm dài khoảng 04 mét cắm vào ổ cắm điện được nối từ một đoạn dây điện màu đen dài 46 mét mà trước đó ngày 04/8/2021 được T nối từ công tơ điện của gia đình treo tại cột điện phía bên kia sông kéo sang buộc cố định vào 01 gốc cây mắc mật và kéo phần ổ cắm điện ra phía bãi bồi. Sau khi cắm điện thấy máy bơm hoạt động thì T đi về nhà, sang thôn P, xã C hộ em gái là Nguyễn Thị T hộ làm đám đầy tháng mà không làm rào chắn, không làm biển cảnh báo nguy hiểm cũng không có thông báo gì cho mọi người đi lại biết.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, cháu Vi Thanh X cùng với cháu Nguyễn Thùy T1 cùng xuống sông Thà Cạo bắt ốc, một lúc sau thì X phát hiện cháu Nguyễn Thùy T1 nằm ngửa ở dưới nước tại vị trí Nguyễn Văn T đặt máy bơm. Quan sát thấy cháu T1 mặt, môi tím tái, gọi không trả lời nên X đã chạy về nhà báo cho ông ngoại là Nguyễn Văn T2, là ông nội của cháu T1 biết, ông T2 chạy xuống bờ sông thấy cháu T1 đang trong tình trạng bất tỉnh, toàn thân nằm ngửa, đầu hướng vào bờ, chân hướng ra giữa lòng sông, cẳng tay trái gác lên máy bơm nước đang hoạt động. Ông T2 lội xuống nước cầm vào tay trái của cháu T1 thì

bị điện giật, thấy vậy, ông T2 lên bờ kéo dây điện cùng máy bơm lên khỏi mặt nước thì mới lội xuống bế cháu T1 đưa lên bờ được, đồng thời hô hoán mọi người đến cứu giúp nhưng cháu T1 đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/2021/TT ngày 01/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thùy T1 là chết do điện giật.

Tại Bản kết luận giám định số 406/KLGD-PC09 ngày 09/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, giám định máy bơm nước chìm, vỏ ngoài bằng kim loại màu bạc, nhãn hiệu HAITUN, khi hoạt động (cấp nguồn điện xoay chiều 220V) có rò điện ra vỏ, điện áp rò xác định lần lượt ở mức 92V và 113V (ứng với mỗi lần đảo chiều phích cắm điện của máy bơm). Với 02 mức điện áp rò này đều gây nguy hiểm cho người khi tiếp xúc trực tiếp hoặc qua vật dẫn điện.

Về vật chứng của vụ án thu giữ: 01 chiếc máy bơm nước, loại máy chìm (máy tôm); 01 ổ cắm điện bằng nhựa màu trắng diện 10cm x 05cm (đã qua sử dụng); 01 đoạn dây điện màu đen dài 46 mét (đã qua sử dụng).

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKS-TĐ ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Vô ý làm chết người, theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện cho bị hại anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Sau khi cháu T1 bị tử vong thì bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình tôi số tiền 20.000.000 đồng là tiền mai táng phí, sau đó đến ngày 05/12/2021 bị cáo T bồi thường tiếp cho gia đình tôi 30.000.000 đồng nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho gia đình anh 20.000.000 đồng nữa. Bị cáo nhất trí theo yêu cầu bồi thường tổn thất cho gia đình bị hại. Ngày 20/10/2021, bị cáo đã tự nguyện nộp thêm số tiền bồi thường 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự, nay bị cáo còn thiếu 10.000.000 đồng bị cáo sẽ lo bồi thường sớm nhất cho gia đình bị hại. Ngoài ra đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

Bị cáo nhất trí thỏa thuận với người đại diện cho bị hại bồi thường tiếp tổn thất tinh thần cho bị hại là 10.000.000 đồng, hẹn trả trong thời gian sớm nhất.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vô ý làm chết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 128, khoản 1,2 Điều 65, Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo; xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 máy bơm nước; 01 ổ cắm; 01 đoạn dây điện dài 46 mét; về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 591

Bộ luật dân sự. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại 60.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại 10.000.000 đồng nữa theo thỏa thuận hai bên; án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường cho gia đình Nguyễn Văn Đ số tiền 60.000.000 đồng; đại diện gia đình bị hại, ông Nguyễn Văn Đ yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường thêm tổn thất tinh thần 10.000.000 đồng nữa.

Trong phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm về mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận; bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Trảng Định, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Bé Thị V, đã có đơn xin xử vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy vắng mặt chị Bé Thị V, không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời hoàn toàn phù hợp với biên bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 06/8/2021 bị cáo Nguyễn Văn T sử dụng máy bơm nước, nhãn hiệu HAITUN, màu bạc, loại máy bơm chìm để bơm nước từ dưới sông Thà Cạo, thuộc thôn N, xã C, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn lên khu ruộng Nhà Choóng. Sau khi lắp đặt máy bơm hoạt động, mặc dù biết rõ khu vực đặt máy bơm nước thường xuyên có người qua lại; loại máy bơm chìm khi hoạt động dưới nước có thể bị rò điện làm chết người nhưng bản thân bị cáo T đã chủ quan, tự tin cho rằng hậu quả không xảy ra nên đã không trông coi, làm biển cảnh báo, rào chắn hay thông báo cho mọi người xung quanh biết. Hậu quả, khoảng 16 giờ cùng ngày, cháu Nguyễn Thùy T1 xuống sông bắt ốc, đến khu vực máy bơm thì bị điện trong máy bơm rò ra giật dẫn tới tử vong. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Văn T, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét

xử có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số: 61/CT - VKSTĐ, ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức rõ được loại máy bơm nước chìm khi hoạt động dưới nước điện dò ra rất nguy hiểm đến tính mạng con người nhưng cho rằng sẽ không xảy ra gây chết người nên không làm biển cảnh báo, làm hàng rào chắn hoặc thông báo cho mọi người xung quanh biết, hậu quả khi cháu Nguyễn Thùy T1 lội xuống nước thì bị điện trong máy bơm nước rò ra giết gây cho cháu Nguyễn Thùy T1 tử vong. Hành vi của bị cáo gây hoang mang cho làng xóm, cộng đồng. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo T cần phải xử phạt nghiêm khắc thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật mới có tác dụng giáo dục, làm cho bị cáo phải luôn tôn trọng đến tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân tại ở nơi cư trú. Giữa bị cáo và người đại diện bị hại là con bác, con chú, nạn nhân bị chết là cháu của bị cáo, hiện bị cáo nuôi hai con nhỏ.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (vô ý); bồi thường khắc phục hậu quả được 2/3 về thiệt hại, tổn thất tinh thần, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Từ những phân tích đánh giá trên Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là vô ý, bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng; trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật

[9] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. **Tịch thu tiêu hủy 01 máy bơm nước; 01 ổ cắm; 01 đoạn dây điện dài 46 mét** là công cụ dùng vào việc phạm tội.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự và các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng phí cho gia đình bị hại được 20.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần được 40.000.000 đồng (trong đó có 10.000.000) đồng nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định theo biên lai thu tiền số: AA/2021/0006503 ngày 20/10/2021. Tổng cộng đã bồi thường được 60.000.000 đồng, bị cáo phải bồi thường tiếp về tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng. Khi bản án có hiệu lực đại diện gia đình bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

[11] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 128; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591; Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, c, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Vô ý làm chết người.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm kể từ ngày xét xử sơ thẩm (17/12/2021).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn để giám sát giáo dục bị cáo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C, huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự hoặc bị xử lý theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) máy bơm nước nhãn hiệu HAITUN, màu bạc loại máy chìm (máy tøm) có kích thước dài 30cm, đường kính phần vỏ lớn nhất 13,5cm, nhỏ nhất 10cm (đã qua sử dụng); 01 ổ cắm điện bằng nhựa màu trắng diện 10cm x 05cm (đã qua sử dụng); 01 đoạn dây điện màu đen ký hiệu 2C x 6 CABLE ELECTRIC TECHNOLOGY OF KOREA dài 46 mét (đã qua sử dụng)

(Chi tiết vật chứng theo nội dung Biên bản giao nhận vật chứng giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Định ngày 23/11/2021).

4. Về trách nhiệm dân sự:

4.1. Ghi nhận bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng phí 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng, tiền bồi thường tổn thất tinh thần 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và hai bên gia đình đã thỏa thuận bồi thường thêm tổn thất tinh thần 10.000.000 (mười triệu) đồng.

4.2. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho đại diện bên bị hại tổng số được 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng (trong đó có 10.000.000 (mười triệu) đồng bị cáo nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định theo biên lai thu tiền số AA/2021/0006503 ngày 20/10/2021).

4.3. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Văn Đ (là người đại diện cho gia đình bị hại) là 10.000.000 (mười triệu) đồng. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật anh Nguyễn Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 (năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự có giá ngạch. Tổng cộng bị cáo phải chịu 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn mười

lăm ngày, kể từ ngày tuyên án; đại diện bị hại chị Bé Thị V vắng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Đại diện cho bị hại (theo địa chỉ);
- NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Quý

Lương Thu Hương

Bàn Văn Tiền

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (theo địa chỉ);
- Đại diện cho bị hại (theo địa chỉ);
- NCQL, NVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Quý Lương Thu Hương

Bàn Văn Tiễn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Luật sư;
- Bị cáo;
- Bị hại, (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÂN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

